

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT HẢI
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST

Ngày 23-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lưu Văn Năm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Lại

Ông Đỗ Văn Tân.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh ngày 01-9-1986 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 27, phố Nhà Thờ, tổ dân phố 11, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Đỗ Thị Thu T2; có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 76/2006/HSST ngày 29-8-2006, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt Tù 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19-8-2020; bị truy nã từ ngày 28-12-2020; vắng mặt.

- Bị hại:

Anh Đặng Duy T3, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Số 12/11/56 Phương Lưu, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 11-8-2020, Nguyễn Anh T là nhân viên làm thủ tục xuất nhập khẩu của Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại dệt Nam Định, địa chỉ tại số 13/81 đường Đà Nẵng, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng điều khiển xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 15B2-69456 đến Cảng Lạch Huyện thuộc tổ dân phố Đôn Lương, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải để làm việc. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, T đi ra khu vực nhà xe của cảng Lạch Huyện để lấy xe đi về thì phát hiện xe mô tô Honda Airblade màu đen, biển kiểm soát 16R8-7803 của anh Đặng Duy T3 vẫn cắm chìa khóa tại ổ, nên nảy sinh ý định mở cốp xe xem có tài sản gì trộm cắp lấy tiền ăn tiêu. T vặn khóa, mở cốp xe mô tô của anh T3, thấy 01 túi nhựa cúc trong suốt, bên trong có tiền và giấy tờ, T lén lút lấy hết số tiền cất vào túi quần đang mặc, rút chiếc túi bên trong có giấy tờ xuống đất và đi xe về. Khi đến cầu Tân Vũ, do lo sợ mất giấy tờ quan trọng của chủ xe nên T đã quay lại nhặt chiếc túi nhựa để lại vào cốp xe cho anh T3. Sau đó, T đi về nhà bỏ ra đếm số tiền trộm cắp được là 6.700.000 đồng. Ngày 14-8-2020, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải triệu tập, tại đây T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tự nguyện giao nộp số tiền trộm cắp trên, đồng thời bị tạm giữ 01 xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 15B2-69456, số khung: 6306FZ164648, số máy: JF63E1518732; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 118966 mang tên Nguyễn Anh T.

Ngân hàng Agribank chi nhánh Cát Bà xác định số tiền 6.700.000 đồng trên là tiền thật, lưu thông được trên thị trường.

Bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 30-10-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo T đều khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp là để lấy tiền ăn tiêu. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 09 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Ngày 31-8-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại cho bị hại anh Đặng Duy T3 số tiền 6.700.000

đồng. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 15B2-69456 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 118966, qua xác minh là tài sản của Nguyễn Anh T. Mục đích Tú đi xe ra cảng Lạch Huyện để làm việc, khi phát hiện thấy tài sản của anh T3 sơ hở mới nảy sinh ý định trộm cắp, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại cho T.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Duy T3 đã nhận lại số tiền 6.700.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của bị cáo Nguyễn Anh T: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19-8-2020. Ngày 09-12-2020, Tòa án nhân dân huyện Cát Hải đã mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng bị cáo Tú vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa; sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án có văn bản yêu cầu Cơ quan điều tra xác minh nơi cư trú của bị cáo; quá trình xác minh, xác định bị cáo đã bỏ trốn và đến ngày 28-12-2020, Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã bị cáo, đồng thời Tòa án ra quyết định tạm đình chỉ vụ án; hết thời hạn 01 tháng, kể từ ngày ra quyết định truy nã và cho đến nay việc truy nã vẫn không có kết quả. Xét thấy, sự vắng mặt của bị cáo T không gây trở ngại cho việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và cho đến tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11-8-2020, tại tổ dân phố Đôn Lương, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Anh T đã lén lút chiếm đoạt số tiền 6.700.000 đồng của anh Đặng Duy T3.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong khu vực, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý

ng nghiêm để răn đe, trừng trị đối với bị cáo, qua đó nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích nhưng vẫn vi phạm pháp luật. Sau khi bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và trong giai đoạn xét xử, bị cáo đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã có quyết định truy nã, nhưng cho đến nay, bị cáo vẫn không ra đầu thú, gây khó khăn cho việc xét xử vụ án. Tuy, không phải là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu và coi thường pháp luật, do vậy cần phải xem xét áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản riêng. Việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là không có khả năng thực hiện được, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Về xử lý vật chứng: Ngày 31-8-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại cho bị hại anh Đặng Duy T3 số tiền 6.700.000 đồng. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 15B2-69456 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 118966, qua xác minh là tài sản của Nguyễn Anh T. Mục đích của T đi xe ra cảng Lạch Huyện để làm việc, khi phát hiện thấy tài sản của anh T3 sơ hở mới nảy sinh ý định trộm cắp, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại cho T. Việc xử lý vật chứng nêu trên là có căn cứ và không ai có khiếu nại gì, nên Tòa không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Duy T3 đã nhận lại số tiền 6.700.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Tòa không xem xét.

Về các vấn đề khác:

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo luật định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Anh T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt hoặc tự nguyện đi thi hành án,

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo Nguyễn Anh T và bị hại Đặng Duy T3 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 27);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Năm